

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HS-ST

Ngày 27-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà H Thị Nga

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2021/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 03 tháng 01 năm 1969 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 2/90/81 Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); chồng là Vũ Kim T và có 06 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 09/5/2021, tạm giam ngày 14/5/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 09/5/2021, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Lê Chân trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 169 C, quận Lê Chân, Hải Phòng đã phát hiện Nguyễn Thị Thu H đang điều khiển xe máy điện có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, thu giữ tại vũng xe 01 túi nilon màu đỏ có 02 quả xoài và 01 gói giấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng mép viền đỏ kích thước 4x10cm chứa tinh thể màu trắng nghi là

ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ 01 xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ1-547.32, 01 điện thoại di động Nokia dạng bàn phím màu xanh và số tiền 150.000đồng. Sau đó đã đưa H cùng tang vật về trụ sở Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến Hnh khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại nhà số 2/90/81 Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng nhưng không thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 314/KLGD-MT ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của H là ma túy, có khối lượng 9,98gam, là Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Thu H khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/5/2021, H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Thông (không rõ lai lịch) bằng số điện thoại là 0904 146 412 bảo bán cho một triệu. H hiểu ý Thông hỏi mua 10 gam ma túy đá nên báo giá cho Thông là 3.400.000đồng. Thông đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực hồ Ông Báo, quận Lê Chân, Hải Phòng. Sau đó, H đi xe máy điện đến khu vực tiếp giáp với đường tàu ở cuối ngõ 240 Tô Hiệu để tìm mua ma túy đá. Tại đây, H gặp và hỏi mua 10 gam ma túy đá của 01 nữ giới không rõ lai lịch, khoảng 60 tuổi đeo khẩu trang đứng ở đường ray tàu, người này báo giá 3.000.000đồng. H đưa tiền cho người nữ giới và nhận lại 01 túi nilon màu đỏ bên trong có hai quả xoài, H mở ra xem thấy trong túi còn có 01 gói giấy bên trong có tinh thể màu trắng nên biết là ma túy cần mua. H cất gói ma túy vào trong túi nilon đựng xoài và treo vào võng xe máy điện rồi điều khiển xe đi đến điểm hẹn, khi đi đến trước cửa nhà số 169 Chùa Hng thì bị kiểm tra bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 14 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H mức án từ 08 đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia dạng bàn phím xanh đã thu giữ của bị cáo.

Trả lại số tiền 150.000 đồng mà cơ quan công an đã thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 09/5/2021, tại khu vực trước cửa nhà số 169 Chùa Hng, quận Lê Chân, Hải Phòng, Nguyễn Thị Thu H đã có Hình vi cất giữ trái phép 9,98g (chín phẩy chín mươi tám gam) Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung:

[3] Việc bị cáo Nguyễn Thị Thu H mua bán trái phép 9,98gam Methamphetamine nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung là “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[4] Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác. Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy do Nhà nước quản lý, chỉ được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo yêu cầu điều trị, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của mình, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cất giữ trái phép để bán lại cho người khác kiếm lời, tội phạm bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và quyết tâm phạm tội cao. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn Hình vi phạm tội của mình nên cần căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt giữ bị cáo sau khi lấy đi giám định lượng còn lại xét là vật Nhà nước cấm lưu Hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia dạng bàn phím màu xanh thu giữ của bị cáo là công cụ dùng vào việc phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với số tiền 150.000đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi Hành án .

- Về các vấn đề khác:

[11] Đối với nam giới tên Thông hỏi mua ma túy của H, do không xác định được lai lịch, chỉ biết số điện thoại là 0904 146 412. Xác minh tại Tổng Công ty viễn thông Mobiphone cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại là Đặng Thị Huệ, sinh năm 1968, địa chỉ: Tổ 11 khu 11 phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Xác minh tại địa phương không có ai tên Đặng Thị Huệ sinh sống tại địa chỉ trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[12] Đối với nữ giới bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[13] Đối với chiếc xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ1-547.32, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Vũ Kim Thành, sinh năm 1967, trú tại số 2/90/81 Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Khi cho mượn, anh Thành không biết H sử dụng để đi mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho anh Thành.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 08 (tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 09 tháng 5 năm 2021.

Về xử lý tang vật: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói;

Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia dạng bàn phím màu xanh đã cũ thu giữ của bị cáo

Trả lại bị cáo số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo đúng Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2021 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 9 năm 2021 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi Hình án: Trường hợp bản án được thi Hình theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thoả thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi Hình án dân sự; thời hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT CA quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA quận Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV06, PC10 CATP Hải Phòng;
- UBND phường Lạc Viên, q. Ngô Quyền, HP;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương